**TOÁN**

**BẢNG NHÂN 8**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

 - Tìm được kết quả các phép tính trong Bảng nhân 8 và thành lập Bảng nhân 8. Vận dụng Bảng nhân 8 để tính nhằm và giải quyết một số tình huống gắn với thực tiễn. Thực hành giải toán về Bảng nhân 8.

 - Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia tích cực trò chơi, vận dụng. Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập. Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Giáo viên: + SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

 + Mỗi HS 10 thẻ, mỗi thẻ 8 chấm tròn trong bộ đồ dùng học Toán

 + Các thẻ giấy ghi các số: 8; 164; 24; 32; 40; 48; 46; 64; 72; 80.

- Học sinh: Mỗi HS 10 thẻ, mỗi thẻ 8 chấm tròn trong bộ đồ dùng học Toán,

 **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TL** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5’ | **1. Hoat động Mở đầu:**- GV tổ chức trò chơi *Truyền điện* để ôn lại kiến thức về Bảng nhân 6.- GV yêu cầu HS quan sát bức tranh, nói với bạn về những điều quan sát được từ bức tranh.- GV: Mỗi hộp bánh có 8 cái bánh, 3 hộp bánh như thế có bao nhiêu cái bánh? - GV giới thiệu, ghi bảng: “Bảng nhân 8”. | - HS tham gia trò chơi- HS quan sát.8 + 8 + 8 = 248 x 3 = 3 x 8 = 24. |
| 13’ | **2. Hoạt động Hình thành kiến thức mới:** |
|  | **1/ Hướng dẫn HS lập bảng nhân:**- Yêu cầu HS dựa vào cách lập các bảng nhân đã học, thảo luận theo nhóm 4, lập bảng nhân 8 **2/ Giới thiệu bảng nhân 8:**8 x 1 = 8 8 x 6 = 488 x 2 = 16 8 x 7 = 568 x 3 = 24 8 x 8 = 648 x 4 = 32 8 x 9 = 728 x 5 = 40 8 x 10 =80- Yêu cầu HS đọc ghi nhớ bảng nhân 8- GV tổ chức thi đọc thuộc lòng.**3/ Tố chức trò chơi “ Đố bạn”** khắc sâu kiến thức về các phép tính trong Bảng nhân 8..- GV nhận xét, tuyên dương. | -HS thực hiện theo yêu cầu của GV và trả lời các câu hỏi:+ Đặt trên tay1 tấm thẻ 8 được lấy 1 lần. Ta có phép nhân 8 x 1 = 8. + Đặt trên tay2 tấm thẻ 8 được lấy 2 lần. Ta có phép nhân 8 x 2 = 8 + 8= 16 . Vậy 8 x 2 = 16+ Đặt trên tay3 tấm thẻ 8 được lấy 3 lần. Ta có phép nhân 8 x 3 = 8 + 8 + 8 = 24 . Vậy 8 x 3 = 24.- Làm tương tự với các phép nhân còn lại - HS tự học thuộc bảng nhân 8. - HS thi đọc thuộc lòng- HS tham gia chơi |
|  | **3. Hoạt động Luyện tập, thực hành:**  |
| 7’7’3’ | **Bài 1: Tính nhẩm( Làm việc cá nhân):****-** GV cho HS làm bài miệng, trả lời cá nhân.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| 8 x 3 | 8 x 7 |  8 x 2 |
| 8 x 58 x 18 x 8 | 8 x 98 x 48 x 10 | 2 x 88 x 66 x 8 |

**-** GV nhận xét, tuyên dương.- Hãy nhận xét về đặc điểm của các phép nhân trong 2 cột cuối.***\**GVKL:** *Trong phép nhân khi thay đổi thứ tự các thừa số thì tích không thay đổi.***Bài 2: Số?(Làm việc cá nhân).**-GV gọi HS nêu yêu cầu bài.**-**GV cho HS làm bài vào vở.- Yêu cầu HS đổi vở kiểm tra lẫn nhau- GV thu một số vở KT, nhận xét.**4. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm:**- GV gọi 2 HS thi đọc thuộc Bảng nhân 8.- Nhận xét, tuyên dương. | - HS nối tiếp nêu kết quả

|  |  |
| --- | --- |
|  x 3 = 24 | 8 x 4 = 32 |
| 8 x 5 = 408 x 1 = 88 x 8 = 64 | 8 x 10 = 808 x 2 = 162 x 8 = 16 |
| 8 x 7 = 56 | 8 x 6 = 48 |
| 8 x 9 = 72 | 6 x 8 = 48 |

*-* Các thừa số giống nhau nhưng thứ tự của chúng thay đổi, kết quả bằng nhau. 8 x 2 và 2 x 8 đều = 16. 8 x 6 và 6 x 8 đều = 48.HS lắng nghe và nhắc lại.HS nêu yêu cầu bài -HS làm vào vở

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Số đã cho | 3 | 7 | 8 | 6 | 4 | 5 |
| Gấp 8 lần số đã cho | 24 | 56 | 64 | 48 | 32 | 40 |

- HS đổi vở kiểm tra- 2 HS thi đọc. |

**IV.** ***ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY ( NẾU CÓ):***

|  |
| --- |
|  |
|  |